

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Phương Thảo**

Thư ký phiên họp: Bà **Chữ Thị Bích Lệ**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp:

Bà **Hoàng Vĩnh Thảo** - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 130/2023/TLST-HNGĐ ngày 04.7.2023, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”. Theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 167/2023/QĐPH-ST ngày 24.7.2023, giữa những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Nguyễn Đăng T**, sinh ngày 10.9.1995, Giấy chứng minh nhân dân số 01727**** do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 07.3.2011; Nơi thường trú: thôn L, xã L, huyện C, thành phố Hà Nội.

- Bà **Nguyễn Thị H**, sinh ngày 18.10.1997; Giấy chứng minh nhân dân số 01751**** do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 14.9.2017; Nơi thường trú: thôn L, xã L, huyện C, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện nay: Hàn Quốc.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Ông Nguyễn Đăng T và bà Nguyễn Thị H đăng ký kết hôn ngày 23.10.2015 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, thành phố Hà Nội. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do sự khác biệt về lối sống, sự thay đổi về tính cách khiến vợ chồng thường bất đồng quan điểm sống dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Hai bên đã sống ly thân từ tháng 6.2017. Từ năm 2018, bà Nguyễn Thị H đi lao động tại Hàn

Quốc cho đến nay. Hai bên xác cùng xác định tình cảm không thể hàn gắn, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Nguyễn Đăng T và bà Nguyễn Thị H có 01 con chung là Nguyễn Đăng Hoàng D, sinh ngày 15.12.2015. Hiện nay con chung đang ở cùng ông Nguyễn Đăng T. Hai bên thống nhất giao con chung cho ông Nguyễn Đăng T trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, ông Nguyễn Đăng T không có yêu cầu nên hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết ly hôn: Ông Nguyễn Đăng T tự nguyện chịu toàn bộ.

Do khoảng cách địa lý, điều kiện công việc, bà Nguyễn Thị H không thể về Việt Nam, có đơn xin giải quyết vắng mặt và ủy quyền cho ông Nguyễn Đăng T nhận các văn bản tố tụng của Tòa án.

Tại Kết luận giám định số 178/KL-KTHS ngày 21/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chữ ký, chữ viết dòng họ tên Nguyễn Thị H dưới chữ ký trên các mẫu cần giám định với chữ ký, chữ viết dòng họ tên Nguyễn Thị H dưới chữ ký trên mẫu so sánh là chữ do cùng một người ký ra.

Tại phiên họp, bà Nguyễn Thị H vắng mặt và ủy quyền cho ông Nguyễn Đăng T nhận văn bản tố tụng. Ông Nguyễn Đăng T có đơn xin giải quyết vắng mặt và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu:

Về tố tụng: Việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung: Các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận, phù hợp với quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

* Về thẩm quyền giải quyết: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

* Về nội dung: Ông Nguyễn Đăng T và bà Nguyễn Thị H kết hôn tự nguyện, không vi phạm điều cấm, có đăng ký kết hôn nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 6.2017 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do sự khác biệt về lối sống, sự thay đổi về tính cách khiến vợ chồng thường bất đồng quan điểm sống dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Từ năm 2018, bà Nguyễn Thị H đi lao động hợp tác tại Hàn Quốc, hai bên đã có cuộc sống riêng. Nay vợ chồng đều xác định mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét sự thỏa thuận của anh chị là tự nguyện nên ghi nhận.

Về con chung: Ông Nguyễn Đăng T và bà Nguyễn Thị H có 01 con chung là Nguyễn Đăng Hoàng D, sinh ngày 15.12.2015. Khi ly hôn, hai bên thống nhất thỏa thuận giao con chung cho ông Nguyễn Đăng T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Các đương sự xác định không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về lệ phí: Ông Nguyễn Đăng T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 29, Điều 35, Điều 370, Điều 371 Bộ Luật tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Quyết định:

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Đăng T và bà Nguyễn Thị H.

2. Về con chung: Ông Nguyễn Đăng T và bà Nguyễn Thị H có 01 con chung là Nguyễn Đăng Hoàng D, sinh ngày 15.12.2015. Ghi nhận sự thỏa thuận của các

đương sự về việc giao cháu Nguyễn Đăng Hoàng D, sinh ngày 15.12.2015 cho ông Nguyễn Đăng T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Nguyễn Đăng T được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai có quyền ngăn cản.

3. Về tài sản chung: Các đương sự xác định không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

4. Về công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Dành quyền khởi kiện cho các đương sự về chia tài sản chung vợ chồng trong vụ án dân sự khác (nếu có).

5. Về lệ phí: Ông Nguyễn Đăng T chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0001895 ngày 04/7/2023 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Ông Nguyễn Đăng T đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

6. Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 09/8/2023.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Nội;
- Cục THADS TP. TP. Hà Nội;
- UBND nơi đăng ký kết hôn, TP. Hà Nội;
- Người yêu cầu;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phương Thảo